TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH** Số: 01/2025/QĐST-KDTM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tp. Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 335, 336, 338, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2025/TLST-KDTM ngày 10 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)
Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội
Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Hải D; Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 3112/2024/UGN-KHDNMB01 ngày 31/12/2024)

Bị đơn: Công ty TNHH T;
Địa chỉ: TDP T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tá N, sinh năm: 1989; Chức vụ: Giám đốc;
Địa chỉ: Số F, đường N, TDP T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: - Ông Võ Tá N, sinh năm: 1989; Địa chỉ: Số F, đường N, TDP T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Ông Hồ Tho H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ A, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH T (Công ty T) vay vốn tại Ngân hàng TMCP V chi nhánh H1 theo các hợp đồng và khế ước nhận nợ:

2. + Hợp đồng cho vay hạn mức số HTH/22120 ngày 15/07/2022 Khế ước nhận nợ số 100523-8532158-ONL-2 ngày 10/05/2023 với số tiền nhận nợ 1.000.000.000 đồng; mục đích Bổ sung vốn lưu động bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng khác chưa phân vào đâu (máy chạy bộ, ghế massage); lãi suất cho vay trong hạn 19,2%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn đang áp dụng tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn, lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; thời hạn vay 5 tháng.

3. + Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản không tài sản đảm bảo số ThauchionlineSME-8532158 ngày 28/02/2023 với số tiền nhận nợ 1.000.000.000 đồng; mục đích sử dụng vốn vay: thanh toán các chi phí hợp pháp phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật; lãi suất cho vay trong hạn 18%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn đang áp dụng tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn, lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; thời hạn vay 12 tháng.

- Biện pháp đảm bảo cho các khoản vay trên: Hợp đồng bảo lãnh số Hợp đồng bảo lãnh số HTH/22120/HDBL-01 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng bảo lãnh số HTH/22120/HDBL-02 ngày 15/07/2022, theo đó: Ông Hồ Thọ H và ông Võ Tá N đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình để bảo đảm vô điều kiện và không hủy ngang trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thay cho Bên được bảo lãnh là Công ty TNHH T khi Bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

Các đương sự thống nhất tính đến hết ngày 13/03/2025, Công ty TNHH T còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là **2.832.479.014 đồng** *(Hai tỷ, tám trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi chín nghìn, không trăm mười bốn đồng)*, trong đó nợ gốc 1.998.370.659 đồng và nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi 834.108.355 đồng. Đại diện Công ty T – ông Võ Tá N thừa nhận số nợ và nhận trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ (gốc, lãi) nêu trên và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 14/03/2025 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc.

Công ty TNHH T không thực hiện được hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, ông Hồ Thọ H và ông Võ Tá N nhận trách nhiệm liên đới trả số nợ gốc, lãi còn thiếu cho Ngân hàng TMCP V.

***Về án phí**: Công ty TNHH T có nghĩa vụ chịu số tiền 44.324.000 đồng án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tứng án phí đã nộp 39.315.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001097 ngày 10/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Dũng